

Số: 2921 /QĐ-SGDĐT

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán chi ngân sách nhà nước
điều chỉnh, bổ sung năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 54/2025/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/8/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 5558/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách điều chỉnh, bổ sung năm 2025, tổng số tiền giảm là 122.624.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi hai tỷ, sáu trăm hai mươi tư triệu đồng).

(Chi tiết theo biểu kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng có liên quan của Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC. 

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Quốc Toàn

Đơn vị: Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.
Chương 422.

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐIỀU CHỈNH BỔ, SUNG NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số **2921** /QĐ-SGDĐT ngày **17/11/2025**
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Dự toán chi ngân sách nhà nước điều chỉnh giảm năm 2025.

Đơn vị tính: triệu đồng.

Số TT	Nội dung	Số tiền điều chỉnh
	Tổng số	(122.624)
1	Chi quản lý hành chính	(844)
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	(844)
2	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	(121.780)
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	(88.328)
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	(33.452)

